

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Quảng cáo năm 2012;

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành QCVN 01: 2021/BXD, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BVHTTDL ngày 04/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mức kinh tế - kỹ thuật cho lập và điều chỉnh quy hoạch quảng cáo ngoài trời;



Căn cứ Hướng dẫn số 241/HD-BVHTTDL ngày 21/01/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn lập (hoặc điều chỉnh) Quy hoạch quảng cáo ngoài trời;

Căn cứ văn bản số 211/TB-UBND ngày 18/12/2024 về việc Thông báo kết luận phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 12/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1888/TTr- SVHTT ngày 13/12/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035, với các nội dung chính như sau:

### I. NGUYÊN TẮC, MỤC TIÊU QUY HOẠCH

#### 1. Nguyên tắc

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về quảng cáo, xây dựng, giao thông và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Phù hợp với quy hoạch tổng thể kinh tế xã hội của địa phương; vị trí quy hoạch phải đảm bảo mỹ quan đô thị, an toàn giao thông và trật tự xã hội;
- Đảm bảo sự thống nhất giữa các Sở, ngành có liên quan để phối hợp quản lý, là căn cứ pháp lý quan trọng để thực hiện việc cấp phép và xử lý vi phạm trong hoạt động quảng cáo;
- Đảm bảo tính công khai, minh bạch và tính khả thi; tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động quảng cáo phát triển;
- Bảo đảm sự thống nhất, hài hòa giữa các địa phương tại các điểm tiếp giáp trên trục đường quốc lộ, đường tỉnh;
- Thực hiện hài hòa và có hiệu quả cơ chế xã hội hóa công tác tuyên truyền, quảng cáo.

#### 2. Mục tiêu

##### 2.1. Mục tiêu chung

- Hình thành hệ thống tuyên truyền đồng bộ, phục vụ nhiệm vụ chính trị, quảng cáo thương mại ngoài trời, thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển bền vững;
- Xác định vị trí đất đai, không gian chiếm dụng, quy mô, hình thức của một số phương tiện tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời như: Bảng quảng cáo đứng độc lập hoặc gắn vào công trình; màn hình chuyên quảng cáo; băng rôn, biển hiệu trên cơ sở đó trình cấp thẩm quyền cấp phép hoặc thuê đất để sử dụng lâu dài;
- Tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước, thúc đẩy xã hội hoá các hoạt động văn hoá - thông tin trên địa bàn tỉnh về lĩnh vực tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời góp phần đem lại hiệu quả về kinh tế cho ngân sách của tỉnh.
- Giữ gìn mỹ quan đô thị, đảm bảo an toàn giao thông, trật tự công cộng,



bảo vệ di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh và bảo vệ môi trường. Phát huy thế mạnh của tỉnh trong việc quảng bá thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương.

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

- Đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt và giải pháp thực hiện mới quy hoạch quảng cáo ngoài trời.
- Rà soát 100% các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, nội thành, nội thị đảm bảo đánh giá đúng hiện trạng quảng cáo ngoài trời.
- Điều chỉnh, bổ sung các vị trí tuyên truyền, quảng cáo đáp ứng tối đa nhu cầu thực tiễn tại địa phương (Dự kiến 600 vị trí, trong đó: TP. Bắc Ninh dự kiến quy hoạch 110 vị trí, các huyện, thị xã, thành phố còn lại mỗi huyện 70 vị trí).
- Khảo sát và bổ sung vị trí tại 100% các tuyến đường cao tốc, quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, nội thành, nội thị.
- Xác định địa điểm, kiểu dáng, kích thước, chất liệu, số lượng các phương tiện quảng cáo trên đường quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ; trong nội thành, nội thị.
- Dự kiến diện tích sử dụng đất cho các vị trí dựng bảng quảng cáo ngoài trời trong quy hoạch theo yêu cầu phát triển của từng giai đoạn quy hoạch.
- Đề xuất các loại hình quảng cáo ngoài trời cần ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện.
- Kế hoạch tổ chức thực hiện và dự toán kinh phí thực hiện quy hoạch.
- Đề xuất hướng tháo gỡ đối với các bảng quảng cáo ngoài trời có từ trước khi quy hoạch được phê duyệt và hướng xử lý với các bảng quảng cáo ngoài trời không đúng quy hoạch.
- Số hóa dữ liệu quy hoạch, ứng dụng công nghệ thông tin định vị toàn cầu (GPS) quản lý 100% các vị trí quy hoạch.

## **II. NỘI DUNG QUY HOẠCH**

### **1. Phương tiện tuyên truyền cổ động chính trị, phục vụ lợi ích xã hội kết hợp quảng cáo thương mại**

#### *1.1. Xác định các vị trí tuyên truyền*

- Khu trung tâm hành chính của tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã, xã, phường, thị trấn.
- Một số điểm nút giao thông quan trọng.
- Khu trung tâm văn hoá, khu vui chơi giải trí; các khu du lịch.
- Tại các điểm ranh giới tiếp giáp hành chính của xã, phường, thị trấn, các huyện, thành phố, thị xã, tỉnh;
- Gắn/ốp công trình: Cổng chào, cột điện, cột đèn, cột ăng ten trạm thu phát sóng thông tin di động BTS, nhà, hàng rào,...
- Vị trí phương tiện tuyên truyền, tuyên truyền kết hợp quảng cáo... tại các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện, đường nội thành, nội thị: Tùy nhu cầu có thể chọn lắp đặt bảng tuyên truyền, màn hình tuyên truyền, phương tiện

tuyên truyền dạng chữ, hình, biểu tượng, công nghệ chiếu không gian (ba chiều hoặc nhiều chiều) tại các vị trí quy hoạch.

### 1.2. Các vị trí tuyên truyền có thể kết hợp quảng cáo thương mại

- Các vị trí tuyên truyền kết hợp quảng cáo thương mại: Căn cứ các đề án xã hội hóa được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

- Số lượng: **531** vị trí tuyên truyền, tuyên truyền kết hợp quảng cáo.

- Số lượng bảng tuyên truyền, bảng tuyên truyền kết hợp quảng cáo:

Đơn vị hành chính	Bảng tuyên truyền	Bảng tuyên truyền kết hợp quảng cáo	Tổng
TP. Bắc Ninh	9	103	<b>112</b>
TP. Từ Sơn	8	108	<b>116</b>
TX. Quế Võ	4	30	<b>34</b>
TX. Thuận Thành	2	43	<b>45</b>
H. Tiên Du	9	31	<b>40</b>
H. Yên Phong	4	41	<b>45</b>
H. Gia Bình	4	48	<b>52</b>
H. Lương Tài	6	81	<b>87</b>
	<b>46</b>	<b>485</b>	<b>531</b>

Bảng tuyên truyền	Bảng tuyên truyền kết hợp quảng cáo	Bảng tuyên truyền	Tổng
Nội thành, nội thị	30	255	<b>285</b>
Đường huyện	3	16	<b>19</b>
ĐT.271	0	3	<b>3</b>
ĐT.276	2	10	<b>12</b>
ĐT.279	0	6	<b>6</b>
ĐT.280	0	65	<b>65</b>
ĐT.281	0	3	<b>3</b>
ĐT.283	0	1	<b>1</b>
ĐT.284	3	2	<b>5</b>
ĐT.285	0	9	<b>9</b>
ĐT.286	0	4	<b>4</b>
ĐT.287	2	3	<b>5</b>
ĐT.291	0	1	<b>1</b>
ĐT.295	0	2	<b>2</b>
QL.1A	1	23	<b>24</b>
QL.17	1	34	<b>35</b>
QL.18	0	11	<b>11</b>
QL.38	2	12	<b>14</b>
QL.c38	1	3	<b>4</b>
CT.07	1	14	<b>15</b>
CT.09	0	8	<b>8</b>
<b>Tổng</b>	<b>46</b>	<b>485</b>	<b>531</b>

## 2. Quảng cáo thương mại

### 2.1. Xác định khu vực không quảng cáo và khu vực hạn chế quảng cáo



- Khu vực không quảng cáo

+ Di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng; di tích lịch sử cách mạng; khuôn viên nơi đặt tượng đài, bia tưởng niệm và cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

+ Trụ sở các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, doanh trại quân đội, trụ sở công an, trụ sở của các tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện nước ngoài.

+ Khu vực an toàn lưới điện, an toàn phòng cháy chữa cháy, hành lang an toàn đô thị.

+ Khu vực cầu, đường bộ: vị trí che tầm nhìn của người tham gia giao thông, che khuất biển báo hiệu, đèn tín hiệu giao thông; phạm vi đường cong bằng, đường cong đứng, đường dốc gây cản trở tầm nhìn; tại nơi đường giao nhau cùng mức; làm giảm sự chú ý, gây nhầm lẫn nội dung biển báo hiệu hoặc gây cản trở người tham gia giao thông.

- Khu vực hạn chế quảng cáo: Không có.

## 2.2. Quy định cho các phương tiện quảng cáo

### 2.2.1. Bảng quảng cáo đứng độc lập

2.2.1.1. Nội dung, kiểu dáng, chất liệu - công nghệ, số lượng, nguồn vốn, đơn vị chủ quản:

- Nội dung: Quảng cáo thương mại. Có thể sử dụng tuyên truyền nhiệm vụ chính trị khi cơ quan nhà nước có yêu cầu.

- Kiểu dáng: Một trụ cột hoặc hai trụ cột; một mặt, hoặc nhiều mặt hoặc dạng tròn.

- Chất liệu - công nghệ: Sắt, inox, bê tông, mặt bạt, nhôm, LED, hộp đèn hoặc các chất liệu khác nhưng phải đảm bảo yếu tố kỹ thuật theo các quy định của pháp luật có liên quan. Có hoặc không có hệ thống đèn chiếu sáng. Có thể sử dụng công nghệ kỹ thuật số hoặc chiếu không gian và/hoặc các công nghệ tiên tiến, ưu việt hơn.

- Số lượng: 79 vị trí

Đơn vị hành chính	QC	Tổng
TP. Bắc Ninh	27	27
TP. Từ Sơn	11	11
TX. Quế Võ	6	6
TX. Thuận Thành	1	1
H. Tiên Du	20	20
H. Yên Phong	13	13
H. Gia Bình	0	0
H. Lương Tài	1	1
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>79</b>

Tuyến đường	QC	Tổng
Nội thành, nội thị	3	3
Đường huyện	2	2
ĐT.276	3	3
ĐT.284	1	1
QL.1A	52	52
QL.18	5	5
QL.38	1	1
CT.07	3	3
CT.09	9	9
<b>Tổng</b>	<b>79</b>	<b>79</b>



- Đơn vị chủ quản: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

### 2.2.1.2. Vị trí, kích thước, diện tích đất sử dụng

#### 2.2.1.2.1. Tuyến đường ngoài đô thị

Khoảng cách an toàn đối với cầu: Theo chiều dọc cầu tính từ đuôi mố cầu ra mỗi bên: 50 m đối với cầu có chiều dài từ 60 m trở lên; 30 m đối với cầu có chiều dài dưới 60 m. Theo chiều ngang cầu tính từ mép ngoài cùng đất của đường bộ trở ra mỗi phía: 150 m đối với cầu có chiều dài lớn hơn 300 m; 100 m đối với cầu có chiều dài từ 60 m đến 300 m; 50 m đối với cầu có chiều dài từ 20 m đến dưới 60 m; 20 m đối với cầu có chiều dài nhỏ hơn 20 m.

#### - Quốc lộ:

+ Vị trí: Khoảng cách từ mép đất của đường bộ đến cạnh gần đường nhất của bảng tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng, tối thiểu 25 m. Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường thẳng là 150 m, trên đoạn đường cong là 100 m. Nếu vị trí đặt bảng gần lưới điện Quốc gia thì vị trí đặt bảng phải cách pha ngoài cùng của lưới điện tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng. Tùy tình hình thực tiễn thi công mà các vị trí trong quy hoạch có thể thay đổi trong phạm vi  $\pm 100$  m. Trong trường hợp có sự thay đổi hiện trạng khu vực vị trí quy hoạch, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép điều chỉnh phù hợp với thực tế.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng tối đa  $200 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao tối thiểu từ điểm cao nhất của mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng 15 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 30 \text{ m}^2$

#### - Đường tỉnh:

+ Vị trí: Khoảng cách từ mép đất của đường bộ đến cạnh gần đường nhất của bảng tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng, tối thiểu 20 m. Khoảng cách tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường thẳng là 150 m, trên đoạn đường cong là 100 m. Nếu vị trí đặt bảng gần lưới điện Quốc gia thì vị trí đặt bảng phải cách pha ngoài cùng của lưới điện tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng. Tùy tình hình thực tiễn thi công mà các vị trí trong quy hoạch có thể thay đổi trong phạm vi  $\pm 80$  m. Trong trường hợp có sự thay đổi hiện trạng khu vực vị trí quy hoạch, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép điều chỉnh phù hợp với thực tế.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng tối đa  $120 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng tối thiểu 13 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 20 \text{ m}^2$

#### - Đường huyện:

+ Vị trí: Khoảng cách từ mép đất của đường bộ đến cạnh gần đường nhất của bảng tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng, tối thiểu 15 m. Khoảng cách



tối thiểu giữa hai bảng liền kề trên đoạn đường thẳng là 100 m, trên đoạn đường cong là 75 m. Nếu vị trí đặt bảng gần lưới điện Quốc gia thì vị trí đặt bảng phải cách pha ngoài cùng của lưới điện tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng. Tùy tình hình thực tiễn thi công mà các vị trí trong quy hoạch có thể thay đổi trong phạm vi  $\pm 50$  m. Trong trường hợp có sự thay đổi hiện trạng khu vực vị trí quy hoạch, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép điều chỉnh phù hợp với thực tế.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng tối đa  $100 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng tối thiểu 8 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 20 \text{ m}^2$

#### 2.2.1.2.2. Tuyến đường trong đô thị:

Khoảng cách an toàn đối với cầu: Theo chiều dọc cầu tính từ đuôi mố cầu ra mỗi bên: 50 m đối với cầu có chiều dài từ 60 m trở lên; 30 m đối với cầu có chiều dài dưới 60 m. Theo chiều ngang cầu, đối với phần cầu chạy trên cạn kể cả phần cầu chạy trên phần đất không ngập nước thường xuyên và các cầu bắc qua sông, kênh, rạch không có hoạt động vận tải đường thủy được tính từ mép ngoài lan can ngoài cùng của cầu ra mỗi bên 07 m; Phần cầu còn lại tính từ mép ngoài cùng đất của đường bộ trở ra mỗi phía: 150 m đối với cầu có chiều dài lớn hơn 300 mét; 100 mét đối với cầu có chiều dài từ 60 m đến 300 m; 50 m đối với cầu có chiều dài từ 20 m đến dưới 60 m; 20 m đối với cầu có chiều dài nhỏ hơn 20 m. Tại các nút giao thông đô thị, các cầu vượt, cầu dành cho người đi bộ qua đường theo thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*(Tùy tình hình thực tiễn thi công mà các vị trí trong quy hoạch có thể thay đổi trong phạm vi  $\pm 30$  m. Trong trường hợp có sự thay đổi hiện trạng khu vực vị trí quy hoạch, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép điều chỉnh phù hợp với thực tế).*

- Đường dành cho phương tiện giao thông (Đường dành cho xe cơ giới, xe thô sơ):

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng không quá  $200 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng tối thiểu 5 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 30 \text{ m}^2$

- Đường dành cho người đi bộ

+ Vị trí: Bảng quảng cáo phải được bố trí bên ngoài phần đường dành cho người đi bộ. Cạnh dưới cách mặt đất không lớn hơn 0,6 m, độ nhô tối đa là 0,1 m và chiều cao thông thủy trên lối đi là 2 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng  $\leq 60 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường đi bộ tới mép dưới của bảng tối thiểu 2 m.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 20 \text{ m}^2$



### 2.2.1.2.3. Tuyến đường thủy nội địa

Vị trí: Chỉ được xây dựng, lắp đặt tại khu vực có kè ốp bờ, không được che khuất báo hiệu, tầm nhìn của người điều khiển phương tiện đường thủy. Khoảng cách tối thiểu từ đỉnh kè đến cạnh gần nhất của bảng quảng cáo (về phía bờ) là 10 m. Các vị trí này phải có sự phù hợp với việc quy hoạch và sử dụng đất, quy hoạch đô thị đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Đường thủy ngoài đô thị:

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng  $\leq 200 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường tới mép dưới của bảng tối thiểu 8 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 30 \text{ m}^2$

- Đường thủy trong đô thị:

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng  $< 40 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao tối đa 10 m và tối thiểu 5 m tính từ điểm cao nhất của mặt đường tới mép dưới của bảng. Vị trí lắp dựng sẽ do các đơn vị có nhu cầu lắp dựng xin thỏa thuận vị trí và gửi thông báo nội dung quảng cáo theo quy định.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 12 \text{ m}^2$

### 2.2.1.2.4. Tuyến đường sắt

Vị trí: Không lắp đặt bảng quảng cáo trong phạm vi đất của đường sắt. Khoảng cách từ tính từ mép chân nền đường đắp, mép đỉnh mái đường đào, mép ray ngoài cùng của đường không đào, không đắp trở ra mỗi bên đến cạnh gần nhất của bảng tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng, tối thiểu 15 m. Nếu vị trí đặt bảng gần lưới điện Quốc gia thì vị trí đặt bảng phải cách pha ngoài cùng của lưới điện tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của bảng. Tùy tình hình thực tiễn thi công mà các vị trí trong quy hoạch có thể thay đổi trong phạm vi  $\pm 100 \text{ m}$ . Trong trường hợp có sự thay đổi hiện trạng khu vực vị trí quy hoạch, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền cho phép điều chỉnh phù hợp với thực tế.

- Đường sắt ngoài đô thị:

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng tối đa  $200 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 30 \text{ m}^2$

- Đường sắt trong đô thị:

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng tối đa  $100 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 20 \text{ m}^2$

### 2.2.1.2.5. Tuyến đường trong khu kinh tế tỉnh

- Kích thước:

+ Đối với vị trí dọc theo hai bên tuyến đường giao thông, quy cách của



bảng quảng cáo thực hiện theo quy định như với Tuyến đường ngoài đô thị và Tuyến đường trong đô thị.

+ Đối với các vị trí khác, tổ chức, cá nhân chủ quản chủ động xác định quy cách đảm bảo an toàn, thẩm mỹ.

Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 30 \text{ m}^2$

2.2.1.2.6. Tại khu trung tâm thương mại, siêu thị, chợ...

+ Vị trí: Trong khuôn viên của cơ sở. Vị trí lắp dựng sẽ do các đơn vị có nhu cầu lắp dựng xin thỏa thuận vị trí và gửi thông báo nội dung quảng cáo theo quy định.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng  $< 40 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao tối đa 10 m và tối thiểu 5 m tính từ điểm cao nhất của mặt đường tới mép dưới của bảng.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 12 \text{ m}^2$

2.2.1.2.7. Trong các khu trung tâm văn hóa, thể thao, công viên:

+ Vị trí: Đặt ở các vị trí ít ảnh hưởng nhất đến cảnh quan, ít gây trở ngại đến hoạt động của công viên.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng  $< 40 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao tối đa 10 m và tối thiểu 5 m tính từ điểm cao nhất của mặt đường tới mép dưới của bảng. Vị trí lắp dựng sẽ do các đơn vị có nhu cầu lắp dựng xin thỏa thuận vị trí và gửi thông báo nội dung quảng cáo theo quy định.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 12 \text{ m}^2$

2.2.1.2.8. Trong khuôn viên các bến xe, bến tàu, nhà ga, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, sân thể thao...

+ Vị trí: Đặt ở các vị trí ít ảnh hưởng nhất đến cảnh quan, ít gây trở ngại đến hoạt động khu vực. Không gây ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông tại khu vực, không gây cản trở không lưu khu vực cảng hàng không.

+ Kích thước: Diện tích mặt bảng  $\leq 120 \text{ m}^2/\text{mặt}$ . Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường tới mép dưới của bảng tối thiểu 5 m. Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

+ Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 20 \text{ m}^2$

2.2.1.2.9. Trong khuôn viên các khu công nghiệp; sân gôn; đất dự án; khu, điểm du lịch; khu đất đang được cấp quyền sử dụng cho cá nhân, tổ chức.

- Kích thước:

+ Đối với vị trí dọc theo hai bên tuyến đường giao thông, quy cách của bảng quảng cáo thực hiện theo quy định như với Tuyến đường ngoài đô thị và Tuyến đường trong đô thị.

+ Đối với các vị trí khác, tổ chức, cá nhân chủ quản chủ động xác định quy cách đảm bảo an toàn, thẩm mỹ.

Các cơ quan quản lý Nhà nước căn cứ điều kiện thực tế tại các khu vực của tỉnh để cấp phép đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Diện tích đất sử dụng phần móng của bảng quảng cáo:  $\leq 30 \text{ m}^2$

### 2.2.2. Bảng quảng cáo gắn/ốp vào công trình

Bảng quảng cáo gắn/ốp cố định vào các công trình phải đảm bảo các quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu hộ cứu nạn; không làm ảnh hưởng đến khả năng chịu lực, kết cấu của công trình; phải liên kết cố định, chắc chắn với công trình. Phải khảo sát, tính toán đảm bảo khả năng chịu lực của công trình.

Vị trí: Tại mặt trước, mặt bên, mặt sau các công trình như: nhà, xưởng, nhà chờ xe buýt, trạm rút tiền (ATM)...

- Mặt trước hoặc mặt sau: Mỗi tầng được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc liền kề biển hiệu (nếu có); Trường hợp không có biển hiệu cũng chỉ được đặt 01 (một) bảng quảng cáo ngang và 01 (một) bảng quảng cáo dọc:

+ Đối với bảng quảng cáo ngang: nhô ra khỏi mặt ngoài công trình tối đa 0,2 m với chiều cao tối đa 2 m, chiều ngang không được vượt quá giới hạn chiều ngang công trình.

+ Đối với bảng quảng cáo dọc: ốp/gắn sát vào mặt ngoài công trình với chiều ngang tối đa 1 m, chiều cao tối đa 4 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng công trình nơi đặt bảng quảng cáo.

- Mặt bên: Diện tích bảng quảng cáo chỉ cho phép tối đa bằng 50% diện tích mặt bên công trình với kích thước không vượt quá giới hạn mặt bên công trình tại vị trí đặt bảng.

+ Số lượng: Chủ sở hữu công trình hoặc người được ủy quyền có nhu cầu chủ động đăng ký số lượng và làm việc với UBND cấp huyện để có phương án đảm bảo kiến trúc cảnh quan.

+ Đối với công trình có chiều cao đến 4 tầng, chiều cao của bảng quảng cáo không được nhô lên quá sàn mái 1,5 m.

+ Đối với công trình có chiều cao từ 5 tầng trở lên, toàn bộ diện tích bảng quảng cáo không vượt quá giới hạn diện tích mặt bên công trình.

- Hàng rào/tường rào: Chiều cao bảng quảng cáo không vượt quá chiều cao hàng rào/tường rào.

- Tại các nhà chờ xe buýt: Chỉ được thực hiện quảng cáo theo đúng Đề án xã hội hóa lắp dựng nhà chờ xe buýt được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tại các trạm rút tiền tự động của ngân hàng (ATM):

+ Quảng cáo tại các trạm ATM đứng độc lập: Thực hiện như với công trình có chiều cao đến 4 tầng.

+ Quảng cáo tại các trạm ATM gắn vào công trình có sẵn: Thực hiện như Bảng quảng cáo gắn vào công trình.

- Đối với các bảng quảng cáo gắn, xung quanh khu vực bảo vệ di tích, công



trình văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo... các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền căn cứ điều kiện thực tế để cấp phép đảm bảo bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục, an toàn, hiệu quả.

### 2.2.3. Băng rôn

#### 2.2.3.1. Băng rôn ngang

- Vị trí: Không được chằng ngang qua đường giao thông. Có thể treo trên cột độc lập do tổ chức hoặc cá nhân đầu tư hoặc treo vào công trình có sẵn. Trường hợp treo vào công trình có sẵn thực hiện như với Bảng quảng cáo gắn, ốp vào công trình.

- Kích thước: Chiều rộng, chiều dài phải phù hợp với điều kiện thực tế của khu vực dự kiến treo, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn cho người đi bộ, người khuyết tật và thẩm mỹ; Chiều cao từ điểm cao nhất của mặt đường tới mép dưới của băng rôn  $\geq 2$  m.

- Khoảng cách giữa các băng rôn: Tùy tình hình thực tế của địa phương.

- Chất liệu: Vải/bạt in phun kỹ thuật số.

- Diện tích đất sử dụng phần móng của cột treo:  $\leq 2$  m<sup>2</sup>

- Thời gian treo: Theo quy định của nhà nước.

- Đơn vị chủ quản: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

#### 2.2.3.2. Băng rôn dọc (phướn)

- Vị trí: Có thể treo trên cột độc lập do tổ chức hoặc cá nhân đầu tư hoặc treo vào công trình có sẵn. Trường hợp treo vào công trình có sẵn thực hiện như với Bảng quảng cáo gắn, áp vào công trình.

- Kích thước: Chiều rộng, chiều dài phải phù hợp với điều kiện thực tế của khu vực dự kiến treo, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn cho người đi bộ, người khuyết tật và thẩm mỹ.

- Khoảng cách giữa các băng rôn: Tùy tình hình thực tế của địa phương.

- Chất liệu: Vải/bạt in phun kỹ thuật số.

- Diện tích đất sử dụng phần móng của cột treo:  $\leq 2$  m<sup>2</sup>

- Thời gian treo: Theo quy định của nhà nước.

- Đơn vị chủ quản: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

### 2.2.4. Phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng

- Vị trí: Tất cả các vị trí quy hoạch quảng cáo ngoài trời đều có thể lắp đặt loại hình này. Có thể đứng độc lập hoặc treo/gắn/ốp vào công trình. Trường hợp treo/gắn/ốp cố định vào các công trình phải đảm bảo các quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu hộ cứu nạn; không làm ảnh hưởng đến khả năng chịu lực, kết cấu của công trình; phải liên kết cố định, chắc chắn với công trình. Phải khảo sát, tính toán đảm bảo khả năng chịu lực của công trình.

- Nội dung: Quảng cáo thương mại.

- Kích thước, chiều cao... áp dụng như với Bảng quảng cáo. Đảm bảo an toàn giao thông, an toàn cho người đi bộ, người khuyết tật và thẩm mỹ. (Cách tính diện tích quy đổi các phương tiện quảng cáo dạng chữ/hình/biểu tượng theo Phụ lục B ban hành theo Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời).

- Chất liệu: Các chất liệu đảm bảo yếu tố kỹ thuật theo quy định của Luật Xây dựng.

- Đơn vị chủ quản: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

#### 2.2.5. Màn hình chuyên quảng cáo

- Vị trí: Có thể lắp đặt màn hình LED, LCD và các hình thức tương tự tại các vị trí quy hoạch quảng cáo hoặc gắn/ốp công trình nhưng không được có âm thanh.

- Nội dung: Quảng cáo thương mại. Có thể sử dụng tuyên truyền theo đặt hàng.

- Kích thước: Theo quy định kích thước như với các vị trí quy hoạch bảng quảng cáo đứng độc lập hoặc gắn/ốp vào công trình. Đối với màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời đứng độc lập có chiều cao tối thiểu tính từ điểm cao nhất của mặt đường đến cạnh dưới của màn hình là 5 m.

- Chất liệu: Màn hình LED (Light Emitting Diode - Đi-ốt phát sáng), LCD (Liquid crystal display - Màn hình tinh thể lỏng) và các hình thức tương tự.

- Đơn vị chủ quản: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

#### 2.2.6. Phương tiện quảng cáo bằng công nghệ chiếu không gian (ba chiều hoặc nhiều chiều) (Hologram).

- Vị trí: Tất cả các vị trí quy hoạch quảng cáo ngoài trời đều có thể lắp đặt loại hình này. Có thể đứng độc lập hoặc treo/gắn/ốp vào công trình. Trường hợp treo/gắn/ốp cố định vào các công trình phải đảm bảo các quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu hộ cứu nạn; không làm ảnh hưởng đến khả năng chịu lực, kết cấu của công trình; phải liên kết cố định, chắc chắn với công trình. Phải khảo sát, tính toán đảm bảo khả năng chịu lực của công trình.

- Nội dung: Quảng cáo thương mại.

- Kích thước, chiều cao diện tích hiển thị áp dụng như với Bảng quảng cáo. Đảm bảo an toàn giao thông, an toàn cho người đi bộ, người khuyết tật, an toàn bay và thẩm mỹ.

- Chất liệu: Máy chiếu hologram, khung giá bằng sắt, inox, bê tông, nhôm, hộp đèn hoặc các chất liệu khác nhưng phải đảm bảo yếu tố kỹ thuật theo quy định của Luật Xây dựng.

- Hình thức chiếu: Chiếu vào không gian hoặc tằm nền trong suốt theo công nghệ sản xuất.

- Đơn vị chủ quản: Các cơ quan, đơn vị, cá nhân được cơ quan nhà nước có



thẩm quyền chấp thuận.

### 2.2.7. Biển hiệu của tổ chức, doanh nghiệp, cửa hàng, đại lý

- Vị trí: Biển hiệu treo/gắn/ốp sát cổng hoặc mặt trước của trụ sở hoặc nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân; không được che chắn không gian thoát hiểm, cứu hỏa; không được lấn ra vỉa hè, lòng đường, ảnh hưởng đến giao thông công cộng. Trường hợp biển hiệu treo ngang cổng hoặc lối vào phải đảm bảo khoảng cách thông thủy từ mép dưới biển xuống điểm cao nhất của mặt lối đi không nhỏ hơn 4,25 m.

- Số lượng, kiểu dáng: 01 (một) biển hiệu ngang hoặc biển hiệu dọc; bảo đảm mỹ quan đô thị, trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội.

- Biển hiệu có diện tích một mặt trên 20 m<sup>2</sup> kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 31, Luật Quảng cáo.

- Biển hiệu thực hiện dạng chữ gắn trực tiếp lên tường công trình, nhà ở được thực hiện tổng chiều cao các chữ tối đa 02 m, chiều ngang các chữ không vượt quá giới hạn kết cấu tường có thể gắn chữ; đảm bảo mỹ quan và phù hợp với kiến trúc công trình.

- Kích thước: Đối với biển hiệu ngang thì chiều cao tối đa là 02 m, chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà; Đối với biển hiệu dọc thì chiều ngang tối đa là 01 m, chiều cao tối đa là 04 m nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu.

- Nội dung biển hiệu: Tên cơ quan chủ quản trực tiếp (nếu có); tên cơ sở sản xuất, kinh doanh theo đúng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; địa chỉ, điện thoại. Việc thể hiện chữ viết trên biển hiệu phải tuân thủ theo quy định tại Điều 18, Luật Quảng cáo năm 2012.

### 3. Định hướng quy hoạch đến năm 2035

- Tiếp tục cập nhật điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phù hợp với các quy định pháp luật về quảng cáo, đặc biệt với những điều chỉnh (nếu có) của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện quảng cáo ngoài trời.

- Tùy thuộc vào tình hình thực tiễn, xem xét chỉ cho phép áp dụng thi công các bảng tuyên truyền, xã hội hóa, quảng cáo thương mại theo phương thức lắp ghép mang lại hiệu suất cao về thời gian, an toàn và thẩm mỹ.

- Xem xét áp dụng công nghệ tiên tiến, ưu việt xây dựng các phương tiện tuyên truyền, quảng cáo nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Căn cứ tình hình chuyên đổi số, tiếp tục ứng dụng công nghệ định vị toàn cầu (GPS) và trí tuệ nhân tạo vào xác định vị trí và quản lý hệ thống tuyên truyền, xã hội hóa và quảng cáo thương mại; xem xét, cấp phép đầu tư hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung cho quảng cáo và phát triển viễn thông tại địa bàn tỉnh.

- Áp dụng công nghệ kỹ thuật số trong hiển thị hình ảnh tại một số vị trí trung tâm huyện, thành phố, thị xã.

- Xem xét thay thế cột đèn chiếu sáng có gắn sẵn hệ thống treo băng rôn dọc, tránh chiếm dụng thêm diện tích vỉa hè ảnh hưởng tới giao thông và mỹ quan

đô thị.

- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh quảng cáo đầu tư theo hướng thâm mỹ, công nghệ, thân thiện, hiệu quả.

### *3.1. Đối với các vị trí tuyên truyền*

Khảo sát bổ sung các vị trí tuyên truyền tại những tuyến đường được nâng cấp, các tuyến mới được xây dựng...

- Tùu thuộc thực tế và định hướng phát triển tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2030 - 2035, tiếp tục khảo sát điều chỉnh, bổ sung các vị trí tuyên truyền...

### *3.2. Đối với hệ thống quảng cáo thương mại*

- Đối với vị trí tuyên truyền kết hợp quảng cáo:

+ Tiếp tục kêu gọi, huy động nguồn lực của toàn xã hội đầu tư cho các vị trí kết hợp tuyên truyền cổ động và quảng cáo thương mại theo quy định.

+ Xem xét và chỉ cho phép áp dụng công nghệ tiên tiến, ưu việt, thân thiện đối với các bảng xã hội hóa.

+ Tiếp tục hoàn thiện quy chế tạo điều kiện cho công tác xã hội hóa được nhanh chóng, thuận lợi.

- Khảo sát bổ sung các vị trí quảng cáo thương mại tại những tuyến đường được nâng cấp, các tuyến mới được xây dựng,...

- Tùu thuộc thực tế và định hướng phát triển của tỉnh giai đoạn 2030 - 2035, tiếp tục khảo sát điều chỉnh, bổ sung các vị trí quảng cáo thương mại.

- Xem xét, cho phép ứng dụng công nghệ quảng cáo tiên tiến nhất trong khu vực (công nghệ hình ảnh không gian ba chiều...) tại một số vị trí trọng điểm của tỉnh.

### *3.3. Lập mới, điều chỉnh quy hoạch*

- Quy hoạch được rà soát theo định kỳ 05 năm để điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.

- Quy hoạch quảng cáo ngoài trời được điều chỉnh trong trường hợp có sự điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Trong trường hợp có phát sinh, nâng cấp các tuyến giao thông, các khu đô thị mới hoặc phát sinh nhu cầu tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời,... UBND tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh cục bộ Quy hoạch quảng cáo ngoài trời bảo đảm phù hợp.

- Khi chuẩn bị hết thời kỳ quy hoạch và/hoặc trường hợp có sự thay đổi về các quy định pháp luật có liên quan ảnh hưởng tới quy hoạch, trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh tỉnh xem xét cho phép điều chỉnh tổng thể hoặc lập mới quy hoạch quảng cáo ngoài trời.

## **4. Kế hoạch tổ chức thực hiện và dự toán kinh phí**

### *4.1. Kế hoạch tổ chức thực hiện*

*4.1.1. Giai đoạn 1: Khắc phục hiện trạng (từ khi Quy hoạch được phê duyệt đến năm 2025)*



- Công bố quy hoạch: Quy hoạch được công bố trong 30 ngày kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt.

- Tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn triển khai quy hoạch.

- Rà soát, sắp xếp lại những vị trí tuyên truyền, quảng cáo không phù hợp với quy hoạch.

- Xây dựng phương án duy tu, bảo dưỡng các bảng tuyên truyền đang sử dụng đạt yêu cầu mỹ quan, an toàn; tháo dỡ, di dời với các bảng xuống cấp, hư hỏng làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn xã hội trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Đối với hệ thống tuyên truyền cố động kết hợp với quảng cáo: Xây dựng phương án kêu gọi xã hội hóa hệ thống bảng tuyên truyền cố động kết hợp với quảng cáo thương mại trình UBND tỉnh xem xét quyết định. Thống nhất nội dung xã hội hóa phải có ít nhất 30% thời lượng dành cho tuyên truyền cố động, quảng cáo không có mục đích sinh lợi. Đặc biệt nhà nước được sử dụng khi cần thiết.

- Các vị trí không nằm trong quy hoạch thì yêu cầu tổ chức, cá nhân phải tháo dỡ trong thời hạn là 120 ngày kể từ ngày Quy hoạch được công bố.

- Trong trường hợp có các khu đô thị mới, các tuyến giao thông mới được xây dựng, nâng cấp hoặc phát sinh nhu cầu tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời..., trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tổ chức khai thác các vị trí theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư, kêu gọi xã hội hóa đầu tư lắp đặt với các vị trí tuyên truyền kết hợp quảng cáo....

- Căn cứ các quy định hiện hành, tình hình thực tế cụ thể và mục tiêu của từng giai đoạn mà xây dựng cơ chế, chính sách xã hội hóa, xác định tỷ lệ đầu tư xã hội hóa cho phù hợp.

- Tổ chức hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về hoạt động quảng cáo cho các doanh nghiệp kinh doanh quảng cáo trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về quảng cáo, quy hoạch quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### 4.1.2. Giai đoạn 2: Thực hiện (từ năm 2025 đến năm 2030)

- Rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với các Luật, quy định mới có hiệu lực; tiếp tục rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với Quy hoạch cao hơn được phê duyệt (nếu có).

- Trong trường hợp có các khu đô thị mới, các tuyến giao thông mới được xây dựng, nâng cấp hoặc phát sinh nhu cầu tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời..., trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tiếp tục tổ chức khai thác các vị trí theo quy định hiện hành.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế kêu gọi đầu tư xã hội hóa các hạng mục được phê duyệt trong quy hoạch. Thống nhất nội dung xã hội hóa phải có ít nhất 30% thời lượng dành cho tuyên truyền cố động, quảng cáo không có mục đích sinh lợi. Đặc biệt nhà nước được sử dụng khi cần thiết.



- Hướng dẫn thủ tục lắp dựng các bảng quảng cáo, nhận thông báo nội dung quảng cáo và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng quảng cáo trên phạm vi toàn tỉnh theo đúng các vị trí đã xác định trong quy hoạch.

- Xem xét áp dụng công nghệ quảng cáo mới, tiên tiến, ưu việt xây dựng các phương tiện tuyên truyền, quảng cáo.

- Xem xét thay thế cột đèn chiếu sáng có gắn sẵn hệ thống treo băng rôn dọc, tránh chiếm dụng thêm diện tích vỉa hè ảnh hưởng tới giao thông và mỹ quan đô thị.

- Sơ kết, đánh giá thực hiện Quy hoạch giai đoạn này nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm.

#### 4.1.3. Giai đoạn 3: Định hướng đến năm 2035

- Rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với các Luật, quy định mới có hiệu lực; tiếp tục rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với Quy hoạch cao hơn được phê duyệt (nếu có).

- Hoàn thiện lắp dựng các vị trí tuyên truyền, quảng cáo theo quy hoạch.

- Căn cứ các quy định hiện hành, tình hình thực tế cụ thể và mục tiêu của từng giai đoạn để xây dựng cơ chế, chính sách xã hội hóa, xác định tỷ lệ đầu tư xã hội hóa cho phù hợp.

- Hướng dẫn thủ tục lắp dựng các bảng quảng cáo, nhận thông báo nội dung quảng cáo và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng quảng cáo trên phạm vi toàn tỉnh theo đúng các vị trí đã xác định trong quy hoạch.

- Tiếp tục xem xét áp dụng công nghệ quảng cáo mới, tiên tiến, ưu việt xây dựng các phương tiện tuyên truyền, quảng cáo.

- Hoàn thiện thực hiện Quy hoạch quảng cáo theo công nghệ hiện đại, tiên tiến.

- Trong trường hợp có các khu đô thị mới, các tuyến giao thông mới được xây dựng, nâng cấp hoặc phát sinh nhu cầu tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời... trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tổng kết, báo cáo kết quả việc thực hiện Quy hoạch giai đoạn đến năm 2030.

- Hoàn thành thực hiện quy hoạch đến năm 2030.

#### 4.2. Dự toán kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện: Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nhu cầu vốn cho hoạt tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai quy hoạch; xúc tiến thương mại quảng cáo; Trang thiết bị phục vụ quản lý quy hoạch ước tính là: **472.990.000** đồng, trong đó 100% vốn ngân sách nhà nước.

- Nhu cầu vốn đầu tư cho các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan gồm ước tính là: **53.692.112.000** đồng, trong đó 100% vốn ngân sách nhà nước.

- Nhu cầu vốn đầu tư cho các hình thức xã hội hóa ước tính là: **342.992.422.000** đồng, để lắp dựng bảng tuyên truyền kết hợp quảng cáo.



- Nhu cầu vốn cho các hình thức quảng cáo ngoài trời ước tính là: **125.863.223.000** đồng, trong đó: 100% vốn đầu tư của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **5. Trách nhiệm của các Sở, ngành, đơn vị, tổ chức có liên quan**

### *5.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

- Chịu trách nhiệm công khai Quy hoạch quảng cáo; hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện Quy hoạch quảng cáo đã được phê duyệt; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự án đầu tư, tổ chức xây dựng hệ thống tuyên truyền trực quan, quảng cáo ngoài trời theo nội dung quy hoạch.

- Xây dựng trình UBND tỉnh ban hành “Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh”.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan tiến hành khảo sát, tổng hợp các vị trí tuyên truyền, quảng cáo tại các khu đô thị mới, các tuyến giao thông mới được xây dựng, nâng cấp hoặc phát sinh nhu cầu tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời... trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì, lập dự án đầu tư thực hiện các hạng mục ưu tiên: một số Bảng tuyên truyền...

- Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tổ chức kiểm tra, rà soát các bảng quảng cáo nằm ngoài Quy hoạch để yêu cầu tháo dỡ theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn thực hiện, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về quảng cáo; tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động quảng cáo.

- Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền và tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quảng cáo theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tuyên truyền kết hợp quảng cáo (theo hình thức xã hội hóa), trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định pháp luật về quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo tại địa phương.

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng quy chế đấu thầu không gian công cộng và tài sản công đưa vào hoạt động quảng cáo.

- Kiểm tra, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Quy hoạch, báo cáo UBND tỉnh; đề xuất những biện pháp bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đảm bảo phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### *5.2. Sở Xây dựng*

- Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm



quyền UBND tỉnh phê duyệt. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai tổ chức thực hiện Quy hoạch quảng cáo đã được phê duyệt; phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự án đầu tư, tổ chức xây dựng hệ thống tuyên truyền trực quan, quảng cáo ngoài trời theo nội dung Quy hoạch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan đơn vị liên quan xác định vị trí lắp đặt, kích thước và biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông khi thi công bảng tuyên truyền, quảng cáo trong phạm vi đất đường bộ, phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa trên các tuyến, luồng để làm cơ sở cho Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt.

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện lắp đặt bảng quảng cáo theo giấy phép xây dựng đã được cấp và theo phân cấp quản lý của ngành; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo thuộc thẩm quyền của UBND các huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý chất lượng của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình; thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình quảng cáo do mình cấp phép xây dựng đảm bảo các quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Khi thẩm định, xem xét cấp phép cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân đầu tư bảng tuyên truyền, quảng cáo theo thẩm quyền, có trách nhiệm thông báo và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông dùng chung cơ sở hạ tầng để lắp đặt trạm thu phát sóng thông tin di động, hạ tầng viễn thông khác nếu có nhu cầu.

### 5.3. Sở Tài chính

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị, tổ chức có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước (nếu có) thực hiện Quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ vốn cho các dự án xây dựng, lắp đặt bảng tuyên truyền, quảng cáo sử dụng vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước theo quy định.

### 5.4. Sở Kế hoạch và đầu tư

- Chỉ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ vốn cho các dự án xây dựng, lắp đặt bảng tuyên truyền, quảng cáo sử dụng vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước; kinh phí thực hiện các nội dung đầu tư trong quy hoạch này theo tình hình thực tế triển khai quy hoạch, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức đấu thầu các vị trí quảng cáo thương mại trong quy hoạch theo quy định của pháp luật về đấu thầu.



- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phổ biến quy định của pháp luật về viết, đặt biển hiệu cho các tổ chức khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

#### 5.5. Sở Giao thông vận tải

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan xác định phạm vi đất đường bộ, hành lang an toàn đường bộ, phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa của các tuyến giao thông đường bộ, đường thủy nội địa được giao quản lý trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng dự án phù hợp.

- Thanh tra, kiểm tra, phát hiện vi phạm về lắp đặt bảng quảng cáo trong phạm vi đất đường bộ, phạm vi hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa được giao quản lý; phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch trong quản lý, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quảng cáo trên phương tiện giao thông.

#### 5.6. Công an tỉnh

- Trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan khác có liên quan trong công tác nắm bắt thông tin và xử lý những trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động quảng cáo theo đúng thẩm quyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động xâm nhập làm thay đổi thông tin hiển thị đối với các bảng điện tử quảng cáo (LED) của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh,... gây phức tạp tình hình an ninh trật tự.

- Định kỳ kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân, cơ sở kinh doanh lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo không đúng quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy; đặc biệt đối với hoạt động quảng cáo có sử dụng nguồn điện chiếu sáng, màn hình chuyên quảng cáo; đồng thời thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

#### 5.7. Sở Thông tin & Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, truyền thông của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện tuyên truyền công bố quy hoạch quảng cáo đã được phê duyệt; tăng cường tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời theo đúng nội dung quy hoạch. Đồng thời, chia sẻ rộng rãi trên các hệ thống thông tin điện tử, mạng xã hội về việc triển khai đề án “Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030, định hướng đến năm 2035”.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan cung cấp nội dung thông tin, tài liệu tuyên truyền theo quy định.

- Phối hợp với Công an tỉnh xử lý các số điện thoại quảng cáo rao vặt treo, đặt, dán, viết, vẽ không đúng nơi quy định gây mất mỹ quan đô thị.

#### 5.8. Sở Tài nguyên và Môi trường



Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai, môi trường của công trình quảng cáo theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

#### 5.9. Sở Y tế

- Ban hành các văn bản, hoặc thông báo, hướng dẫn các hoạt động tuyên truyền, quảng cáo bị cấm trong lĩnh vực Y tế.

- Có trách nhiệm tham gia ý kiến về nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực của Sở quản lý khi cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo đề nghị.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về nội dung biển hiệu, quảng cáo của các cơ sở y tế, phòng khám, nhà thuốc trên địa bàn tỉnh; quản lý nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Quảng cáo và văn bản hướng dẫn thi hành; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

#### 5.10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Ban hành các văn bản, hoặc thông báo, hướng dẫn các hoạt động tuyên truyền, quảng cáo bị cấm trong lĩnh vực Nông nghiệp.

- Có trách nhiệm tham gia ý kiến về nội dung quảng cáo thuộc lĩnh vực của Sở quản lý khi cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo đề nghị.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của hoạt động quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền.

#### 5.11. Ban quản lý khu Công nghiệp

- Cấp Giấy phép xây dựng công trình quảng cáo thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo các quy định pháp luật hiện hành.

- Khi thẩm định, xem xét cấp phép cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân đầu tư bảng tuyên truyền, quảng cáo theo thẩm quyền, có trách nhiệm thông báo và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông dùng chung cơ sở hạ tầng để lắp đặt trạm thu phát sóng thông tin di động, hạ tầng viễn thông khác nếu có nhu cầu.

#### 5.12. UBND cấp huyện, cấp xã

- Tổ chức niêm yết Quy hoạch quảng cáo ngoài trời và bản vẽ chi tiết quy hoạch tại trụ sở UBND cấp huyện; Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện phê duyệt; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Quảng cáo, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Quy hoạch này trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về các hoạt động quảng cáo trên địa bàn quản lý.

Xây dựng phương án duy tu bảo dưỡng các bảng tuyên truyền đang sử dụng đạt yêu cầu mỹ quan, an toàn; tháo dỡ, di dời với các bảng xuống cấp, hư hỏng làm mất mỹ quan đô thị, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn xã hội trình UBND tỉnh xem xét quyết định.



- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý, thực hiện quy hoạch trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện thực hiện trách nhiệm theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về quảng cáo.

- Cấp giấy phép xây dựng công trình quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành về thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; quản lý, vận hành các công trình quảng cáo do mình cấp giấy phép xây dựng.

- Khi thẩm định, xem xét cấp phép cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân đầu tư bảng tuyên truyền, quảng cáo theo thẩm quyền, có trách nhiệm thông báo và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông dùng chung cơ sở hạ tầng để lắp đặt trạm thu phát sóng thông tin di động, hạ tầng viễn thông khác nếu có nhu cầu.

- Xây dựng phương án tổ chức và quản lý treo băng rôn trên những tuyến đường thuộc địa bàn phù hợp với quy hoạch quảng cáo ngoài trời của tỉnh; thực hiện khi được tỉnh phê duyệt, phân cấp.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và UBND xã, phường, thị trấn tổ chức việc kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm về hoạt động quảng cáo. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực hiện các quy định về biển hiệu theo Luật Quảng cáo khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Căn cứ Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh, tổng hợp nhu cầu sử dụng đất cần cho quảng cáo ngoài trời gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm việc quản lý quảng cáo ngoài trời trên địa bàn gửi Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### 5.13. Chủ sở hữu phương tiện

Chủ sở hữu phương tiện quảng cáo ngoài trời có trách nhiệm: Khảo sát kỹ thuật, báo cáo về hiện trạng; tuân theo các quy định về cấp phép và quản lý xây dựng theo giấy phép của cơ quan có thẩm quyền về xây dựng tại địa phương; thực hiện kiểm tra, bảo trì định kỳ theo quy định và đảm bảo các điều kiện an toàn cho phương tiện quảng cáo ngoài trời trong suốt thời gian thi công xây dựng/lắp đặt cũng như thời gian tồn tại của phương tiện quảng cáo ngoài trời.

Trong trường hợp có sáp nhập, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, các Sở, Ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ mới được phân công phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai Quy hoạch quảng cáo ngoài trời theo quy định.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung Quy hoạch được phê duyệt tại Quyết định này, chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã,

thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng Quy hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy hoạch theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của từng địa phương.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *llh*

Nơi nhận: *llh*

- Như Điều 3;
- Bộ VHTTDL (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, TX, TP;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVPVX, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Lê Xuân Lợi*

**Lê Xuân Lợi**